

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ CHƯƠNG TRÌNH VAY VỐN TÍN DỤNG CHO HỌC SINH, SINH VIÊN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

NGUYỄN THỊ THANH THÚY ^(*)

Thực hiện vay vốn tín dụng học tập đã trở thành một trong những phương thức hỗ trợ trong hệ thống hỗ trợ học sinh sinh viên (HSSV) của nhiều quốc gia trên thế giới trong đó có Việt Nam. Sau nhiều năm khảo sát, điều tra học hỏi kinh nghiệm của các nước, rút kinh nghiệm qua những đợt thí điểm vay vốn cho HSSV đi học, đến nay nước ta đã hình thành và đang điều chỉnh các chính sách cho phù hợp với sự phát triển kinh tế, xã hội trong cả nước. Bài viết tổng quát tình hình thực hiện Chương trình vay vốn tín dụng đối với HSSV (sau đây gọi là Chương trình), qua đó tổng kết những mặt làm được và những vấn đề còn tồn tại của Chương trình này trong giai đoạn hiện nay.

1. Tổng quan quá trình thực hiện Chương trình vay vốn tín dụng HSSV

Chương trình của Chính phủ được thực hiện từ năm 1995 đến nay và có thể chia thành 4 giai đoạn như sau:

Giai đoạn 1 (từ năm 1995-1998): Đối tượng cho vay là những sinh viên nghèo có kết quả học tập từ loại khá, giỏi (có điểm trung bình từ 7,0 trở lên). Ngân hàng Công thương Việt Nam (NHCTVN) được chỉ định thực hiện tại 20 trường đại học và cao đẳng trên cả nước. Giai đoạn thí điểm này được đánh

giá là thành công. Trong 3 năm triển khai Chương trình, đến cuối năm 1998 có 1.945 sinh viên nghèo được vay vốn với số tiền là 4,9 tỷ đồng (theo: 1).

Giai đoạn 2 (từ tháng 3/1998-2002): Từ những thành công trong giai đoạn thí điểm, tháng 3/1998 Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 51/1998/QĐ-TTg ngày 02/03/1998 về việc thành lập Quỹ tín dụng đào tạo và ngày 26/9/2001, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành Quyết định số 1234/2001/QĐ-NHNN về việc ban hành quy chế cho vay áp dụng đối với HSSV các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề.

- Về đối tượng được vay: HSSV theo học tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề, có kết quả học tập trung bình từ 5 điểm trở lên đối với HSSV thuộc khu vực 1, 6 điểm trở lên với khu vực 2, 7 điểm trở lên đối với khu vực 3. Với điều kiện vay vốn này, thì HSSV được vay vốn sau khi kết thúc học kì 1 của năm thứ nhất. Mức vay 200.000 đồng/1 tháng/HSSV, phục vụ cho việc đóng học phí.

Phương thức cho vay: HSSV là người trực tiếp vay vốn từ NHCTVN,

^(*) ThS., Đại học Hà Nội.

nơi gần các trường đóng trụ sở. Thời hạn cho vay là khoảng thời gian tính từ ngày HSSV nhận số tiền vay đầu tiên cho đến khi kết thúc khoá học, kể cả thời gian HSSV được các trường cho phép nghỉ học có thời hạn và được bảo lưu kết quả học tập (nếu có). Thời hạn trả nợ được tính bằng số năm HSSV được Ngân hàng cho vay vốn trong thời gian học tại trường.

- *Lãi suất cho vay*: thấp hơn lãi suất cho vay thông thường của các ngân hàng thương mại trong cùng thời kỳ. HSSV phải trả nợ gốc và lãi tiền vay lần đầu tiên trong thời hạn 6 tháng, kể từ ngày kết thúc khoá học. Trường hợp họ chuyển trường, bỏ học, bị xoá tên khỏi danh sách HSSV, hoặc sau khi kết thúc khoá học tại các trường mà không trả nợ đúng kỳ hạn hoặc không trả hết nợ khi đến kỳ hạn trả nợ cuối cùng, thì người cam kết trả nợ thay phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Kết quả sau 8 năm (1995-2003), kết thúc 2 giai đoạn, với đối tượng vay chủ yếu là sinh viên các trường đại học, NHCTVN cho vay dư nợ là 76 tỷ đồng với 39.059 HSSV, trong đó nợ quá hạn là 9,9 tỷ đồng (1).

Giai đoạn 3 (từ tháng 10/2002-trước tháng 9/2007): Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) được thành lập ngày 4/10/2002; Quyết định số 107/2006/QĐ-TTg về tín dụng đối với HSSV ngày 18/05/2006 và Thông tư số 75/2006/TT-BTC hướng dẫn thực hiện Quyết định trên, là những đặc điểm nổi bật trong Chương trình giai đoạn này. Rút kinh nghiệm từ thực tế cấp phát, thu hồi nợ không cao của giai đoạn trước, Chính phủ thành lập và giao cho NHCSXH thực hiện cấp phát và thu hồi nợ cho Chương trình. Một số điểm mới đã được bổ sung, đó là:

- *Về đối tượng vay vốn*: HSSV thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo và gia đình chính sách (HSSV có hoàn cảnh khó khăn) theo học hệ chính qui tập trung tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề có thời gian đào tạo từ 1 năm trở lên. Đối tượng vay vốn phù hợp với mục tiêu đề ra của chương trình, bỏ tiêu chí dựa trên kết quả học tập.

- *Về mức cho vay*: 300 ngàn đồng/HSSV/tháng để đóng học phí, tăng 100 ngàn đồng so với quyết định trước.

- *Về phương thức cho vay*: thông qua NHCSXH, với mạng lưới phủ khắp 63 tỉnh, thành phố và được Nhà nước hỗ trợ lãi suất. Việc cho vay thông qua hộ gia đình, thay thế cho việc cho HSSV vay vốn trực tiếp, là giải pháp hữu hiệu trong việc thu hồi nợ. Bởi như giai đoạn trước, nhiều HSSV sau khi ra trường không có mối liên hệ gì với Ngân hàng, gia đình có con vay vốn không muốn khai báo HSSV đang công tác ở đâu, cơ chế xử phạt không nghiêm, không tự giác trả nợ đã khiến cho vốn quay vòng của Chương trình gặp khó khăn. Theo thống kê, đến hết ngày 31/12/2005, dư nợ cho vay đạt 110 tỷ đồng, với trên 52.000 HSSV vay vốn, đến tháng 9/2007 số dư nợ lên đến 290 tỷ đồng với trên 99.000 HSSV đã và đang vay.

Giai đoạn 4 (từ tháng 9/2007 đến nay): Để tiếp tục tập trung nguồn lực cho việc đào tạo nguồn nhân lực trong giai đoạn mới, nhất là tạo cơ hội bình đẳng đi học cho HSSV là con em của các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, ngày 27/9/2007, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg về tín dụng đối với HSSV, thay thế Quyết định số 107/2006/QĐ-TTg, với nhiều thay đổi:

- *Đối tượng vay vốn*: mở rộng, tạo điều kiện nhiều hơn cho các đối tượng là HSSV có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn về tài chính do tai nạn, bệnh tật, thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh được vay vốn để theo học tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và tại các cơ sở đào tạo nghề, không phân loại hình thức đào tạo (công lập hay dân lập) và thời gian đào tạo một năm hay trên dưới một năm.

- *Mức cho vay tăng mạnh*: Từ 300 ngàn đồng/tháng/HSSV lên 800 ngàn đồng/tháng/HSSV. Từ tháng 8/2009 lên mức 860 ngàn đồng/tháng/HSSV và từ ngày 15/11/2010 lên mức 900 ngàn đồng/tháng/HSSV.

- *Lãi suất cho vay thấp*: 0,5%/tháng, thấp hơn mức lãi suất cho vay hộ nghèo 0,65%/tháng. Trong thời gian đang theo học tại trường cộng với một năm khi ra trường HSSV không phải trả nợ, trả lãi tiền vay, có ưu đãi đối với trường hợp trả nợ trước hạn.

- *Phương thức cho vay linh hoạt*: áp dụng phương thức cho vay thông qua hộ gia đình trên cơ sở thiết lập các tổ Tiết kiệm và vay vốn ở thôn, bản, áp có sự quản lý giám sát của các tổ chức chính trị- xã hội khác.

- *Thời hạn cho vay, thu hồi nợ được kéo dài hơn*: nếu trước đây HSSV ra trường sau 6 tháng bắt đầu phải trả nợ, thì nay là 12 tháng. Đối với HSSV học nghề ngắn hạn thì thời gian trả nợ tối đa bằng 2 lần thời gian học.

- *Nguồn vốn cho Chương trình*: được bố trí riêng nguồn vốn tín dụng đối với HSSV theo Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 25/03/2008 về nguồn vốn tín dụng đối với HSSV. Hàng năm, ngân sách nhà nước bố trí từ 6.500-7.000 tỷ đồng

để cho vay, tổng nguồn vốn để quay vòng cho chương trình sẽ là 30.000-35.000 tỷ đồng.

2. Những thành tựu đạt được

Kể từ khi chuyển giao sang cho NHCSXH phụ trách quản lý, cung cấp vốn tín dụng học tập cho HSSV, Chương trình đã đạt được những thành tựu đáng kể. Từ số dư nợ nhận bàn giao từ NHCTVN là 76 tỷ đồng, đến 30/9/2007 khi bắt đầu thực hiện Quyết định 157/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tổng số dư nợ là 298 tỷ đồng. Chỉ trong vòng 3 tháng kể từ ngày thực hiện Quyết định 157/2007/ QĐ- TTg dư nợ đã lên tới 2.807 tỷ đồng, tăng 2.500 tỷ đồng so với thời điểm ngày 30/9/2007, đến ngày 30/6/2008, doanh số cho vay đạt 5.356 tỷ đồng, doanh số thu nợ 132 tỷ đồng, tổng dư nợ của Chương trình đạt 5.300 tỷ với 710 ngàn hộ gia đình vay vốn chi phí học tập cho 750 ngàn HSSV, tăng hơn so với năm 2007 là 2.493 tỷ đồng. Đến 30/9/2010, đã có gần 1,9 triệu HSSV của trên 1,7 triệu hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn với số tiền dư nợ là 23.736 tỷ đồng. Đến tháng 2/2011, tổng số dư nợ là 26.138 tỷ đồng, số nợ quá hạn là 39 tỷ 158 triệu đồng với 1.759.896 hộ được vay vốn (2).

Từ những con số trên có thể thấy được rằng, kể từ khi thực hiện Quyết định 157, số dư nợ của Chương trình không ngừng tăng lên, số lượng HSSV có hoàn cảnh khó khăn được vay vốn lên tới 1,9 triệu. Có thể thấy, ý nghĩa to lớn của việc triển khai chương trình tín dụng này, nó không chỉ mang ý nghĩa về mặt kinh tế mà cả về mặt chính trị, xã hội. Đầu tư phát triển nhân lực, nhất là nguồn nhân lực cho các vùng nông thôn, vùng khó khăn tiến tới mục tiêu xóa đói giảm nghèo của nước ta thông qua các chương trình vay vốn, trong đó có

Chương trình, đã giúp HSSV thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo hoặc gia đình gặp khó khăn về tài chính được vay vốn trang trải các khoản phí học tập, tiếp tục có cơ hội được học đại học, cao đẳng, trung cấp và học nghề phục vụ đất nước.

Rút kinh nghiệm trong việc quản lý, cho vay vốn trong giai đoạn đầu, khó khăn thu hồi nợ của NHCTVN, mâu thuẫn giữa lợi ích của các bên tham gia (người học, ngân hàng, Nhà nước) và mục tiêu Chương trình đặt ra (mang đậm tính chất chính sách), Nhà nước đã thành lập NHCSXH - ngân hàng phục vụ không vì mục đích lợi nhuận, triển khai Chương trình thay thế cho NHCTVN (lấy lợi nhuận là mục tiêu chính). Việc NHCSXH quản lý các chương trình mang tính chất chính sách được sự hỗ trợ về vốn, lãi suất hỗ trợ,... giúp cho hoạt động vay vốn, thu hồi nợ trở nên thuận tiện hơn và thống nhất. Cùng với đó là những giải pháp tích cực để chỉ đạo, như quy định về trách nhiệm của các bộ, ngành có liên quan trong việc triển khai, hướng dẫn thực hiện, bố trí nguồn vốn cho vay,... đã giúp cho Chương trình đạt được hiệu quả to lớn.

Việc triển khai Chương trình này giúp cho nhiều gia đình khó khăn có con em sẽ, đã và đang theo học tại các trường được hưởng những chính sách vay ưu đãi, giảm gánh nặng tài chính trước mắt và thanh toán dần trong tương lai. Mặc dù mức cho vay hiện tại 900 ngàn đồng/HSSV/tháng chưa phải là đủ 100% để đáp ứng nhu cầu chi tiêu tối thiểu (theo điều tra của NHCSXH mới đây là 1,2 triệu đồng/tháng) nhưng đã giúp HSSV bớt đi phần nào gánh nặng “cơm áo, gạo tiền” (3).

Việc kéo dài thời gian trả nợ từ 6 tháng kể từ ngày tốt nghiệp thành 1 năm sẽ giúp HSSV có thời gian tìm việc

làm, và có thu nhập bước đầu, giảm bớt áp lực do thời gian trả gấp, chưa tìm được việc khi mới ra trường, mức lương khởi đầu thấp khiến HSSV không trả nợ, hoặc kéo dài thời gian trả nợ,...

Chính vì vậy, nhờ những điều chỉnh kịp thời của Đảng và Nhà nước, đã có nhiều HSSV đang trong hoàn cảnh kinh tế khó khăn có nguy cơ bỏ học đã được tiếp cận với nguồn vốn ưu đãi này. Qua những khảo sát của một số trường đại học, những HSSV và phụ huynh đang vay vốn đều có chung nhận xét là “giảm bớt gánh nặng cho gia đình, chuyên tâm vào việc lo bài vở và thi cử” (3). Chính sách tín dụng đào tạo đã thực sự tạo được lòng tin của nhân dân.

3. Những vấn đề khó khăn trong quá trình triển khai chương trình

Bên cạnh những thành tựu đạt được, Chương trình cũng đang đối mặt với nhiều thách thức:

- *Về nguồn vốn*: đây là một trong những chương trình tín dụng chính sách do Nhà nước ủy quyền cho NHCSXH thực hiện. Nguồn vốn cho vay đối với HSSV được huy động từ Ngân sách Nhà nước, vốn huy động và vốn đi vay. Theo số liệu thống kê, ngân sách nhà nước giải ngân cho Chương trình chiếm tỷ lệ cao trong tổng nguồn vốn cho vay hiện tại. Nguồn huy động từ phát hành công trái có bảo lãnh của Nhà nước chưa cao. Theo đánh giá của các cấp liên quan, đặc biệt là Ngân hàng, nơi chịu trách nhiệm giải ngân thì khó khăn lớn nhất để thực hiện Chương trình là nguồn vốn cho vay. Theo dự kiến ban đầu, Chương trình giải ngân trong 5 năm cần phải có 30-35 ngàn tỷ đồng, nhưng khi Chương trình mới đi được một nửa quãng đường thì số vay dư nợ đã đạt gần 24 ngàn tỷ đồng. Như vậy để thực hiện được

Chương trình phải có ít nhất 40 ngàn tỷ đồng, lớn hơn rất nhiều so với dự định ban đầu.

Việc nguồn vốn bố trí cho năm học 2007-2008 chưa kịp, bị động (ghi tạm ứng từ nguồn kho bạc hàng năm) cho thấy, nếu nguồn vốn không ổn định, không rõ ràng sẽ rất khó khăn cho việc triển khai Chương trình mang đậm tính chính sách và dài hạn này. Chương trình có phát triển bền vững hay không phụ thuộc vào nguồn vốn của nó.

- *Về đối tượng vay vốn:* Kể từ khi thực hiện Quyết định 157/2007/ QĐ-TTg, đối tượng vay vốn đã không ngừng mở rộng, tuy nhiên việc xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn về tài chính ở địa phương còn nhiều bất cập. Chênh lệch mức sống giữa hai đối tượng nghèo và cận nghèo chưa rõ ràng, nhiều hộ gia đình không thuộc diện nghèo nhưng có con đi học sẽ trở thành hộ nghèo. Tiêu chí hộ có hoàn cảnh khó khăn về tài chính chưa có hướng dẫn cụ thể khiến UBND cấp xã rất lúng túng trong việc xác nhận. Chính vì vậy, thực tế hiện nay ở nông thôn là nếu có nhu cầu vay vốn cho con đi học đều được UBND xã xác nhận và đưa hết vào danh sách hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn về tài chính.

- *Về phương thức trả nợ:* Phương thức trả nợ hiện nay của Chương trình là trả nợ định kì (nhưng tối đa không quá 6 tháng một lần) theo mức kí kết giữa người vay (bố mẹ HSSV) với NHCSXH. Theo kinh nghiệm của một số quốc gia, HSSV vay vốn tín dụng sẽ trả nợ theo hình thức như trả nợ định kì và trả nợ theo phần trăm thu nhập. Trong trả nợ theo định kì lại chia thành trả nợ định kì với số tiền qui định và trả nợ định kì với số tiền tăng dần. Rõ ràng,

phương thức trả nợ là một trong những nhân tố quan trọng trong việc thu hồi nợ. Ở nước ta, mặc dù người vay được Nhà nước bảo lãnh trong suốt thời gian học tập không phải trả lãi, và chỉ trả lãi với mức 0,5%/tháng sau 1 năm ra trường. Nhưng thực tế, thu nhập trong tương lai và hoàn cảnh gia đình của các đối tượng vay vốn là khác nhau, vì vậy nghiên cứu các phương thức trả nợ khác nhau phù hợp với các đối tượng cho vay là một trong những biện pháp giảm bớt áp lực trả nợ, tránh tình trạng do nhiều nguyên nhân, người vay không trả nợ theo đúng thời hạn, đảm bảo nguồn vốn xoay vòng của Chương trình.

4. Kết luận

Cùng với việc chia sẻ chi phí đào tạo giữa nhà nước, nhà trường, người học, tạo cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận giáo dục và phát triển nguồn nhân lực phục vụ đất nước, Chương trình đã được trên 60 quốc gia trên thế giới áp dụng và thực hiện. Đương nhiên, tại mỗi một quốc gia, tình hình chính trị, chiến lược phát triển kinh tế khác nhau sẽ đưa ra những chính sách khác nhau. Song không thể phủ nhận, việc áp dụng phương thức vay vốn tín dụng cho HSSV là một trong những phương thức hữu hiệu bổ sung vào hệ thống hỗ trợ HSSV của các nước.

Rõ ràng, việc từng bước điều chỉnh chính sách vay vốn của nước ta, qua từng giai đoạn, luôn được Đảng và Nhà nước theo dõi sát sao và điều chỉnh hợp lý. Song từ những phân tích trên có thể thấy, nước ta vẫn thiếu một chiến lược dài hạn, việc thực hiện Chương trình chủ yếu dựa vào nguồn ngân sách nhà nước như hiện nay sẽ gặp rất nhiều khó khăn.

Theo đánh giá của các chuyên gia tài chính - ngân hàng, việc huy động

thêm các nguồn vốn khác ngoài ngân sách nhà nước cho Chương trình này là điều hoàn toàn có thể thực hiện được. Thông qua khối các ngân hàng thương mại có 100% vốn nhà nước, hoặc vốn nhà nước chiếm tỷ lệ chi phối, Ngân hàng Nhà nước cần có các biện pháp yêu cầu các ngân hàng thuộc khối này phải dành ra tỉ lệ nhất định trong cơ cấu vốn để cho vay phục vụ việc học tập của HSSV không thuộc đối tượng cho vay của NHCSXH, mức cho vay và thời gian cho vay theo nhu cầu, lãi suất cho vay cân đối hợp lý với lãi suất huy động nhưng không hơn lãi suất cho vay sản xuất kinh doanh. Đồng thời, Ngân hàng Nhà nước cũng có chính sách khuyến khích các ngân hàng thương mại và tổ chức tín dụng khác cùng tham gia vào Chương trình này. Qua đó, tăng cường nguồn lực tài chính, mở rộng thêm đối tượng được vay vốn của Chương trình.

Đối tượng hưởng thụ vay vốn được xác định là HSSV có hoàn cảnh khó khăn về tài chính, hay hộ gia đình gặp khó khăn tài chính tạm thời. Việc xác định khó khăn về tài chính dựa vào tiêu chí Nhà nước đưa ra về hộ gia đình nghèo, cận nghèo và thông qua điều tra về tổng thu nhập các cá nhân trong hộ như tài sản, thu nhập,... song với đặc thù của Chương trình, thiết nghĩ ngoài việc dựa vào các tiêu chí trên cần bổ sung thêm tiêu chí số lượng con cái theo học tại các cấp, trường, bởi rất nhiều hộ gia đình không thuộc tiêu chuẩn trên, nhưng họ là công chức, viên chức, hộ gia đình ở khu vực nông thôn có đến 2 con đang theo học tại các trường đại học, hoặc ở các cơ sở dạy nghề, điều đó cũng có nghĩa họ cũng sẽ là đối tượng cần được vay vốn, đặc biệt trong thời kì lạm phát tăng cao như hiện nay.

Chương trình vay vốn tín dụng HSSV là chương trình tín dụng cho HSSV mà không cần thế chấp được xây dựng trên hệ thống tín dụng cá nhân chưa được hoàn thiện ở nước ta hiện nay thì ý thức trả nợ của người vay vốn là một trong những nhân tố quyết định sự phát triển bền vững của chương trình. Bên cạnh việc giám sát sử dụng vốn vay qua các kênh như nhà trường, gia đình hay phần mềm vay vốn đi học của Bộ Giáo dục và Đào tạo hay công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao ý thức của HSSV thì việc tạo cơ hội việc làm cho HSSV khi mới ra trường là một trong những yếu tố quan trọng thúc đẩy việc thu hồi nợ đúng hạn, nhanh chóng và hiệu quả, đảm bảo tính phát triển bền vững của Chương trình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hội thảo: Chế độ, chính sách đối với học sinh, sinh viên. Yên Bái, 27/11/2010.
2. Số liệu thống kê của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam các năm 2007, 2008, 2009, 2010, 2011.
3. Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam. Báo cáo Chương trình cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn 5 năm (2003-2007).
4. Khánh Huyền. Thủ tục cho vay vốn: sau 5-10 ngày là nhận tiền. www.vayvontindung.moet.gov.vn
5. Báo cáo đánh giá 3 năm thực hiện Quyết định 157/2007/QĐ-TTg về tín dụng đối với học sinh, sinh viên sau 03 năm thực hiện và dự kiến Chương trình trong những năm tới (Hội nghị sơ kết 3 năm thực hiện Chương trình tín dụng học sinh, sinh viên). Hà Nội, 10/3/2011.